

Số: **1582/QĐ-UBND**

Thừa Thiên Huế, ngày **01** tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1262/TTr-SNNPTNT ngày 29 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Chăn nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phụ lục kèm theo).

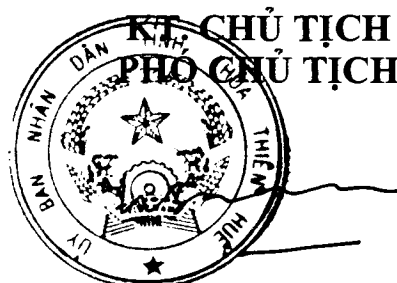
Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.


Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Lưu: VT, NN, KSTT.



Nguyễn Văn Phương




**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG
NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1582~~ **1582**/QĐ-UBND ngày **01** tháng 7 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên TTHC
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn



Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THUỘC
THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Kèm theo Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND tỉnh)

1. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng

1.1. Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc:

1.1.1. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính - Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký số hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	40 giờ
(4) Thẩm định Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Hội đồng thẩm định, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Hội đồng tiến hành thẩm định - Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.	148 giờ
(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ
(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký số, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có	02 giờ

		ký số) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			200 giờ

1.1.2. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: 28 ngày làm việc

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính - Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký số hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	40 giờ
(4) Thẩm định Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Hội đồng thẩm định, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Hội đồng tiến hành thẩm định - Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.	172 giờ
(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ
(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký số, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có	02 giờ

		ký số) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			224 giờ

1.2. Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng:

1.2.1. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính – Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký số hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	12 giờ
(4) Thẩm định, Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Hội đồng thẩm định, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Hội đồng tiến hành thẩm định - Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.	56 giờ
(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ

(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký sổ, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có ký sổ) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	02 giờ
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			80 giờ

1.2.2. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính – Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký số hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	12 giờ
(4) Thẩm định, Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Hội đồng thẩm định, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Hội đồng tiến hành thẩm định - Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.	80 giờ
(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ

(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký sổ, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có ký sổ) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	02 giờ
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			104 giờ

2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng

2.1. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính – Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký sổ hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	06 giờ
(4) Thẩm định, Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN. - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.	22 giờ
(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ

(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký sổ, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có ký sổ) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	02 giờ
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			40 giờ

2.2. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính – Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký sổ hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	06 giờ
(4) Thẩm định, Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN. - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.	46 giờ
(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ

(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký sổ, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có ký sổ) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	02 giờ
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			64 giờ

3. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn

3.1. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính - Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký sổ hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	40 giờ
(4) Thẩm định Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Hội đồng thẩm định, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Hội đồng tiến hành thẩm định - Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.	148 giờ

(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ
(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký sổ, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có ký sổ) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	02 giờ
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			200 giờ

3.2. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: 28 ngày làm việc

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính – Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký số hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	40 giờ
(4) Thẩm định Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Hội đồng thẩm định, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Hội đồng tiến hành thẩm định - Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	172 giờ

		thôn phê duyệt.	
(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ
(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký sổ, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có ký sổ) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	02 giờ
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			224 giờ

4. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn

4.1. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính – Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký số hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	06 giờ

(4) Thẩm định Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN. - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.	22 giờ
(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ
(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký sổ, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có ký sổ) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	02 giờ
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			40 giờ

4.2. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Quy trình thực hiện	Thời gian (giờ)
(1) Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng.	04 giờ
(2) Số hóa	Bộ phận Hành chính – Tổ chức TT.PVHCC	Thực hiện số hóa, ký số hồ sơ, chuyển hồ sơ trên môi trường mạng (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến)	02 giờ
(3) Nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết trên môi trường mạng	06 giờ

(4) Thẩm định Hoàn thiện dự thảo trình phê duyệt	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Lập dự thảo tham mưu Sở cấp hoặc không cấp Giấy CN. - Trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.	46 giờ
(5) Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	Phê duyệt, chuyển văn thư ban hành	04 giờ
(6) Ban hành	Văn thư Sở	Vào sổ, ký sổ, ban hành, cập nhật kết quả giải quyết (có ký sổ) trên môi trường mạng, chuyển kết quả bản giấy cho Trung tâm PV Hành chính công tỉnh	02 giờ
(7) Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (TT.PVHCC)	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/ tổ chức.	Không quy định giờ
Tổng thời gian thực hiện:			64 giờ